

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ HÒA THÀNH  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/DS-ST  
Ngày: 04-6-2021  
V/v “Tranh chấp về hợp đồng  
vay tài sản”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Hồng Thúy Liễu.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Phước Ninh.

2. Ông Phạm Văn Tài.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Kim Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Bích Du – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 276/2020/TLST-DS ngày 04 tháng 11 năm 2020 về việc “Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2021/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 19/2021/QĐST-DS ngày 17 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1961 (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố X, phường Y, thị xã H, tỉnh Tây Ninh.

2. *Bị đơn:* Chị Trần Thị Mỹ T, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp P, xã T, thị xã H, tỉnh Tây Ninh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**\* Tại đơn khởi kiện đề ngày 14/10/2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Nguyễn Văn H trình bày:**

Ngày 17/5/2018, ông H cho chị T vay số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), hai bên thỏa thuận lãi suất 3%/tháng, thời hạn vay 01 năm. Khi vay, hai bên có lập “Hợp đồng vay tài sản ngày 17/5/2018” và được công chứng

tại Văn phòng công chứng M, ngụ đường V, khu phố N, thị trấn L, huyện H (nay là khu phố N, phường L, thị xã H), tỉnh Tây Ninh. Từ ngày 17/5/2018 đến ngày 17/5/2019, chị T có trả tiền lãi cho ông H được số tiền là 36.000.000 đồng (Ba mươi sáu triệu đồng). Từ tháng 5/2019 đến nay, ông H tìm kiếm nhiều lần nhưng không thể liên lạc được với chị T, chị T chưa trả lại số tiền gốc 100.000.000 đồng cho ông. Do đó, ông H khởi kiện yêu cầu chị T trả số tiền gốc 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), không yêu cầu tính lãi.

***\* Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn – chị Trần Thị Mỹ T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa án để làm việc, không tham gia xem xét, thẩm định tại chỗ, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và H giải, không tham gia phiên tòa.***

***\* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành phát biểu ý kiến:***

Về thủ tục tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết 326 về án phí, lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông H đối với chị T, chị T có nghĩa vụ trả cho ông H số tiền vay gốc là 100.000.000 đồng, ghi nhận ông H không yêu cầu tính lãi. Tính án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn ông H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn chị T vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông H, chị T là có căn cứ theo quy định tại các Điều 227, 228 và 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Ông H khởi kiện yêu cầu chị T trả số tiền vay 100.000.000 đồng nên tranh chấp giữa các đương sự là “Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về thẩm quyền giải quyết: Chị T có nơi cư trú tại ấp P, xã T, thị xã H, tỉnh Tây Ninh nên Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh thụ lý và giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của ông H, thấy rằng:

[4.1] Chứng cứ do nguyên đơn cung cấp là “Hợp đồng vay tài sản” được công chứng vào ngày 17/5/2018” tại Văn phòng công chứng M có nội dung thể hiện ông H cho chị T vay số tiền 100.000.000 đồng, mục đích vay kinh doanh, thời gian vay là 01 năm kể từ ngày 17/5/2018, lãi suất do hai bên tự thỏa thuận. Như vậy, có cơ sở xác định ông H cho chị T vay 100.000.000 đồng là có thật.

[4.2] Trong quá trình giải quyết vụ án, chị T đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do, điều này cho thấy chị T đã tự từ bỏ quyền, nghĩa vụ tố tụng của mình, đồng thời không có cung cấp chứng cứ để phản đối yêu cầu khởi kiện của ông H. Do đó, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông H đối với chị T, buộc chị T có nghĩa vụ trả cho ông H số tiền vay 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

[4.3] Trong hợp đồng vay tài sản không thể hiện lãi suất cụ thể nhưng qua lời trình bày của ông H thì hai bên thỏa thuận lãi suất là 3%/tháng và chị T có trả tiền lãi cho ông H được 36.000.000 đồng (từ ngày 17/5/2018 đến ngày 17/5/2019). Xét thấy, việc các bên thỏa thuận lãi suất 3%/tháng là cao hơn lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự nhưng nếu tính lãi suất theo quy định từ ngày 17/5/2018 đến ngày xét xử sơ thẩm thì số tiền lãi mà ông H đã nhận là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét lại tiền lãi mà ông H đã nhận. Ông H không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị T phải chịu án phí trên số tiền phải trả cho ông H là: 100.000.000 đồng  $\times$  5% = 5.000.000 đồng.

[6] Các đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh về việc giải quyết vụ án là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với những nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

**1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn H đối với chị Trần Thị Mỹ T.

Buộc chị Trần Thị Mỹ T có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn H số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng). Ghi nhận ông H không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông Nguyễn Văn H cho đến khi thi hành án xong, chị Trần Thị Mỹ T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền

còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

**2. Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Trần Thị Mỹ T phải chịu 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Hoàn trả cho ông Nguyễn Văn H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0009318 ngày 03 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

**3. Về quyền kháng cáo:** Ông H, chị T vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Hòa Thành;
- Chi cục THADS thị xã Hòa Thành;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Hồng Thúy Liễu**